

Số: 203/VHL-KHTC

Hà Nội, ngày 10 tháng 02 năm 2017

V/v xây dựng đề xuất nhiệm vụ
KHCN các cấp thực hiện 2018

VIỆN CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

Số: 45

Ngày: 13/2/2017

Chuyến:

Kính gửi: Các đơn vị trực thuộc.

Thực hiện Công văn số 209/BKHCN-KHTH ngày 23/01/2017 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch và dự toán ngân sách KH&CN năm 2018, Viện Hàn lâm KHCNVN hướng dẫn các đơn vị trực thuộc đề xuất các đề tài, dự án, nhiệm vụ KHCN cấp quốc gia và cấp Viện Hàn lâm KHCNVN thực hiện năm 2018 như sau:

1. Về đề xuất các nhiệm vụ khoa học công nghệ

2.1 Đề xuất nhiệm vụ KHCN cấp quốc gia (hướng dẫn tại phụ lục 1)

- Đề xuất nhiệm vụ KHCN cấp quốc gia, theo Thông tư 07/2014/TT-BKHCN ngày 26/5/2014 của Bộ KHCN, Viện Hàn lâm sẽ tổ chức sơ tuyển các đề xuất nhiệm vụ KHCN cấp quốc gia trước khi gửi Bộ KHCN. Đề xuất nhiệm vụ gửi về Viện Hàn lâm KHCNVN (qua Ban Kế hoạch - Tài chính và file gửi tới Email: khtc@vast.vn) trước ngày 14/3/2017.

- Đối với các Chương trình/Đề án KHCN cấp quốc gia được Thủ tướng Chính phủ giao bộ, ngành thực hiện, trong đó có Chương trình Tây Nguyên 3 và Chương trình KHCN độc lập cấp nhà nước về công nghệ vũ trụ, đề xuất nhiệm vụ được thực hiện theo thông báo của các Ban chủ nhiệm Chương trình.

- Riêng đề xuất nhiệm vụ KHCN theo Nghị định thư không phải sơ tuyển nên đề xuất gửi về Viện Hàn lâm KHCNVN (qua Ban Kế hoạch - Tài chính và file gửi tới Email: khtc@vast.vn) trước ngày 30/5/2017.

2.2 Đề xuất nhiệm vụ KHCN uỷ quyền Viện Hàn lâm thực hiện (hướng dẫn tại phụ lục 1)

Đề xuất các nhiệm vụ KHCN uỷ quyền gửi về Viện Hàn lâm KHCNVN (qua Ban Kế hoạch - Tài chính và file gửi tới Email: khtc@vast.vn) trước ngày 14/3/2017.

2.3 Đề xuất nhiệm vụ KHCN cấp Viện Hàn lâm (hướng dẫn tại phụ lục 1)

- Đề xuất nhiệm vụ HTQT cấp Viện Hàn lâm sẽ thực hiện theo hướng dẫn riêng của Ban Hợp tác quốc tế.

- Đề xuất đề tài, nhiệm vụ sản xuất thử nghiệm và hợp tác với địa phương sẽ thực hiện theo hướng dẫn riêng của Ban Ứng dụng và Triển khai công nghệ.

- Đề xuất nhiệm vụ KHCN cấp Viện Hàn lâm khác (Đề tài trọng điểm, đề tài độc lập, đề tài độc lập trẻ, đề tài theo các hướng ưu tiên, đề tài trong Chương trình Vật lý cấp

14.02.2017
Chuyến:
- anh Tuấn
(thư báo cáo
Viện Hàn KHCNVN
đề xuất)
nguyễn th...

Viện Hàn lâm và các nhiệm vụ khác (hướng dẫn tại phụ lục 1) thời hạn đề xuất nhiệm vụ gửi về Viện Hàn lâm KHCNVN (qua Ban Kế hoạch - Tài chính và file gửi tới Email: khtc@vast.vn) trước ngày 14/3/2017.

Viện Hàn lâm đề nghị lãnh đạo các đơn vị thông báo công khai rộng rãi, niêm yết trên bảng tin để các tập thể, cán bộ khoa học thực hiện việc đề xuất và tham gia đăng ký tuyển chọn đề tài, nhiệm vụ KHCN cho kế hoạch năm 2018 của Viện Hàn lâm và chỉ đạo, đôn đốc đơn vị mình thực hiện theo đúng thời hạn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Viện;
- Website Viện Hàn lâm KHCNVN;
- Lưu: VT, KHTC. HV.60

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đình Công

HƯỚNG DẪN XÂY DỰNG ĐỀ XUẤT NHIỆM VỤ CÁC CẤP THỰC HIỆN NĂM 2018



I. Hướng dẫn đề xuất các nhiệm vụ KHCN cấp Quốc gia

- Xây dựng phiếu đề xuất nhiệm vụ KHCN cần được giải quyết ở cấp Quốc gia cho kế hoạch năm 2018 theo mẫu Phụ lục 3_Mẫu 1. Tiêu chí để xây dựng phiếu đề nghị tham khảo các Quyết định theo Danh mục Chương trình đề án cấp quốc gia được thể hiện ở các Phụ lục 2_Mẫu 1,2.

- Đối với nhiệm vụ hợp tác quốc tế về KHCN theo Nghị định thư ngoài việc đáp ứng chung, phải có căn cứ pháp lý (Kết quả đàm phán hoặc cam kết của Lãnh đạo Đảng và Nhà nước với đối tác nước ngoài song phương hoặc đa phương liên quan đến KHCN; các nhiệm vụ HTQT được thoả thuận trong các phiên họp của Ủy ban, tiểu ban hỗn hợp về hợp tác KHCN với các nước, hoặc đã được Bộ KHCN ký kết với các nước đối tác) rõ ràng, cam kết của đối tác nước ngoài cùng hợp tác thực hiện nhiệm vụ; đảm bảo lợi ích của hai bên, khai thác được thế mạnh về KHCN và nền tài chính của các nước tiên tiến để giải quyết vấn đề KHCN cấp thiết trong nước. Đơn vị tổng hợp nhiệm vụ Nghị định thư và kèm theo đề cương đề xuất nhiệm vụ KHCN theo Nghị định thư hướng dẫn tại Thông tư số 12/2014/TT-BKHCN ngày 30/5/2014.

- Đối với các Chương trình/Đề án KHCN cấp nhà nước được Thủ tướng Chính phủ giao bộ, ngành thực hiện (Phụ lục 2_Mẫu 3), trong đó có Chương trình Tây Nguyên 3 và Chương trình KHCN độc lập cấp nhà nước về công nghệ vũ trụ, đề xuất nhiệm vụ được thực hiện theo thông báo của các Ban chủ nhiệm Chương trình.

II. Hướng dẫn đề xuất các nhiệm vụ KHCN uỷ quyền cho Viện Hàn lâm KHCNVN thực hiện (SNMT, ĐTCB, BĐ-HĐ)

Thực hiện theo Quyết định số 1496/QĐ-VHL ngày 01/10/2014 về việc ban hành “Quy định quản lý các đề tài, nhiệm vụ, dự án KHCN do Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam được uỷ quyền phê duyệt và nghiệm thu”.

Các đơn vị làm đề xuất theo mẫu hướng dẫn của Quyết định trên (Phụ lục 3_Mẫu 6), chú ý nội dung phải phù hợp với tiêu chí và các yêu cầu của các Chương trình tương ứng. Kinh phí đơn vị tự đề xuất phù hợp với các Chương trình tương ứng. Tuy nhiên, do kinh phí hạn chế, hiện còn khá nhiều đề tài chuyển tiếp từ năm trước nên các đơn vị cần lựa chọn các đề xuất mới với số lượng hạn chế.

III. Hướng dẫn đề xuất các nhiệm vụ KHCN cấp Viện Hàn lâm

3.1 Các đề tài cấp Viện Hàn lâm KHCNVN thuộc 7 hướng KHCN ưu tiên

a) Các đề tài thực hiện 02 năm (2018-2019) theo hình thức tuyển chọn đầu thầu thuộc 7 hướng KHCN ưu tiên sau:

TT	Tên hướng, mã số
1.	Công nghệ thông tin, Điện tử, Tự động hoá và Công nghệ vũ trụ (mã số: VAST01)
2.	Công nghệ sinh học (mã số: VAST02)
3.	Khoa học vật liệu (mã số: VAST03)
4.	Đa dạng sinh học và Các chất có hoạt tính sinh học (mã số: VAST04)

5.	Khoa học Trái đất (mã số: VAST05)
6.	Khoa học và Công nghệ Biển (mã số: VAST06)
7.	Môi trường và Năng lượng (mã số: VAST07)

b) Nội dung các đề xuất đề tài:

Các đề tài, nhiệm vụ KHCN theo các hướng nói trên cần có các sản phẩm khoa học và công nghệ cụ thể, phục vụ trực tiếp đòi hỏi của thực tiễn, không trùng lặp nội dung với các đề tài KHCN cấp Nhà nước và cấp Viện Hàn lâm KHCNVN khác đã và đang được thực hiện. Đề xuất đề tài theo mẫu (Phụ lục 3_Mẫu 2)

Tiêu chí xếp hạng đề xuất:

- **Đề xuất hạng A:** Có sản phẩm cụ thể và đề xuất phải đáp ứng một trong các tiêu chí bắt buộc sau:

+ Có công bố trên các tạp chí thuộc danh mục SCI hoặc SCI-E;

+ Có đăng ký sở hữu trí tuệ (bằng sáng chế hoặc giải pháp hữu ích);

+ Có sản phẩm quan trọng (Sản phẩm có ý nghĩa quan trọng trong lĩnh vực An ninh – Quốc phòng, phát triển Kinh tế - Xã hội nằm trong diện không được công bố, khó công bố hoặc công bố có điều kiện). Sản phẩm này sẽ do Hội đồng khoa học ngành xác định.

- **Đề xuất hạng B:** Có sản phẩm cụ thể và đề xuất phải đáp ứng một trong các tiêu chí bắt buộc sau:

+ Có công bố trên các tạp chí quốc tế (không thuộc danh mục SCI và SCI-E); trên các tạp chí của Viện Hàn lâm; trên các tạp chí khoa học cấp quốc gia;

+ Có đăng ký nhãn hiệu hàng hóa hoặc kiểu dáng;

+ Có sản phẩm đặc thù (Sản phẩm có ý nghĩa thực tiễn, giải quyết các vấn đề cụ thể, cấp bách). Sản phẩm này sẽ do Hội đồng khoa học ngành xác định.

- **Đề xuất hạng C:** Không đáp ứng tiêu chí nào trong các tiêu chí bắt buộc nêu trên.

c) Dự kiến kinh phí:

- Đối với đề xuất đề tài hạng A: kinh phí tối đa có thể đến 600 triệu đồng.

- Đối với đề xuất đề tài hạng B: kinh phí tối đa có thể đến 500 triệu đồng.

3.2. Các đề tài độc lập cấp Viện Hàn lâm KHCNVN

a). Đối với đề xuất đề tài độc lập cấp Viện Hàn lâm KHCNVN, thực hiện theo Quy định “Quy định quản lý các đề tài, dự án, nhiệm vụ khoa học và công nghệ độc lập cấp Viện Hàn lâm KHCNVN” (Quyết định số 1497/QĐ-VHL ngày 01/10/2014). Các đơn vị làm đề xuất theo mẫu hướng dẫn của Quyết định trên (Phụ lục 3_Mẫu 4).

b). Dự kiến kinh phí: Đơn vị tự đề xuất phù hợp với mục tiêu, nội dung và các yêu cầu của đề tài, dự án.

3.3. Các đề tài độc lập thuộc Chương trình cán bộ trẻ

Thực hiện theo Quyết định số 1499/QĐ-VHL ngày 01/10/2014 ban hành quy định quản lý các đề tài KHCN độc lập cấp Viện Hàn lâm KHCNVN dành cho cán bộ

khoa học trẻ. Các đơn vị làm đề xuất theo mẫu hướng dẫn của Quyết định trên (Phụ lục 3_Mẫu 3).

a). Hình thức xét tuyển. Số lượng đề tài sẽ được thông báo sau, thời gian thực hiện 02 năm (2018-2019).

b). Nội dung các đề xuất:

- Phù hợp với tiêu chí của đề tài độc lập trẻ đã quy định.

- Các đề tài, nhiệm vụ KHCN cần có các sản phẩm khoa học và công nghệ cụ thể, phục vụ trực tiếp đòi hỏi của thực tiễn, không trùng lặp nội dung với các đề tài KHCN cấp Nhà nước và cấp Viện Hàn lâm KHCNVN khác đã và đang được thực hiện.

Tiêu chí xếp hạng đề xuất:

- **Đề xuất hạng A:** Có sản phẩm cụ thể và đề xuất phải đáp ứng một trong các tiêu chí bắt buộc sau:

+ Có công bố trên các tạp chí thuộc danh mục SCI hoặc SCI-E;

+ Có đăng ký sở hữu trí tuệ (bằng sáng chế hoặc giải pháp hữu ích);

+ Có sản phẩm quan trọng (Sản phẩm có ý nghĩa quan trọng trong lĩnh vực An ninh – Quốc phòng, phát triển Kinh tế - Xã hội nằm trong diện không được công bố, khó công bố hoặc công bố có điều kiện). Sản phẩm này sẽ do Hội đồng khoa học ngành xác định.

- **Đề xuất hạng B:** Có sản phẩm cụ thể và đề xuất phải đáp ứng một trong các tiêu chí bắt buộc sau:

+ Có công bố trên các tạp chí quốc tế (không thuộc danh mục SCI và SCI-E); trên các tạp chí của Viện Hàn lâm; trên các tạp chí khoa học cấp quốc gia;

+ Có đăng ký nhãn hiệu hàng hóa hoặc kiểu dáng;

+ Có sản phẩm đặc thù (Sản phẩm có ý nghĩa thực tiễn, giải quyết các vấn đề cụ thể, cấp bách). Sản phẩm này sẽ do Hội đồng khoa học ngành xác định.

c). Dự kiến kinh phí:

- Đối với đề xuất đề tài hạng A: kinh phí tối đa có thể đến 500 triệu đồng.

- Đối với đề xuất đề tài hạng B: kinh phí tối đa có thể đến 400 triệu đồng.

3.4. Các đề tài thuộc Chương trình vật lý cấp Viện Hàn lâm KHCNVN

a). Đối với đề xuất đề tài thuộc Chương trình vật lý cấp Viện Hàn lâm KHCNVN, Các đơn vị làm đề xuất theo (Phụ lục 3_Mẫu 5).

b). Dự kiến kinh phí: Đơn vị tự đề xuất phù hợp với mục tiêu, nội dung và các yêu cầu của đề tài, dự án.

3.5. Các nhiệm vụ Hợp tác quốc tế cấp Viện Hàn lâm KHCNVN

- Các đề xuất nhiệm vụ HTQT cấp Viện Hàn lâm sẽ thực hiện theo hướng dẫn riêng của Ban Hợp tác quốc tế.

3.6. Các dự án sản xuất thử nghiệm và đề tài hợp tác ngành, địa phương:

- Các đề xuất đề tài, nhiệm vụ sản xuất thử nghiệm và hợp tác với địa phương sẽ thực hiện theo hướng dẫn riêng của Ban Ứng dụng và Triển khai công nghệ.



IV. Thời hạn nộp đề xuất nhiệm vụ KHCVN

V.1 Đề xuất nhiệm vụ KHCVN cấp quốc gia

- Đề xuất nhiệm vụ KHCVN cấp quốc gia, theo qui định mới của Bộ KHCVN tại Thông tư 07/2014/TT-BKHCVN ngày 26/5/2014. Đề xuất nhiệm vụ gửi về Viện Hàn lâm KHCVN (qua Ban Kế hoạch - Tài chính và file gửi tới Email: khtc@vast.vn) trước ngày 14/3/2017.

- Đối với các Chương trình/Đề án KHCVN cấp nhà nước được Thủ tướng Chính phủ giao Viện Hàn lâm, Chương trình Tây Nguyên 3 và Chương trình KHCVN độc lập cấp nhà nước về công nghệ vũ trụ, đề xuất nhiệm vụ được thực hiện theo thông báo của các Ban chủ nhiệm Chương trình.

- Đề xuất nhiệm vụ KHCVN theo Nghị định thư gửi về Viện Hàn lâm KHCVN (qua Ban Kế hoạch - Tài chính và file gửi tới Email: khtc@vast.vn) trước ngày 30/5/2017.

V.2 Đề xuất nhiệm vụ KHCVN uỷ quyền cho Viện Hàn lâm thực hiện

Đề xuất các nhiệm vụ KHCVN uỷ quyền gửi về Viện Hàn lâm KHCVN (qua Ban Kế hoạch - Tài chính và file gửi tới Email: khtc@vast.vn) trước ngày 14/3/2017.

V.3 Đề xuất nhiệm vụ KHCVN cấp Viện Hàn lâm

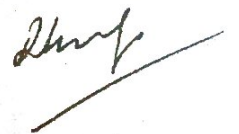
- Đề xuất nhiệm vụ HTQT cấp Viện Hàn lâm, thời hạn đề xuất nhiệm vụ thực hiện theo hướng dẫn của Ban HTQT.

- Đề xuất đề tài, nhiệm vụ sản xuất thử nghiệm và hợp tác với địa phương, thời hạn đề xuất nhiệm vụ thực hiện theo hướng dẫn của Ban Ứng dụng và Triển khai công nghệ

- Đề xuất nhiệm vụ KHCVN cấp Viện Hàn lâm khác (Đề tài trọng điểm, đề tài độc lập, đề tài độc lập trẻ, đề tài theo các hướng ưu tiên, đề tài trong Chương trình Vật lý cấp Viện Hàn lâm và các nhiệm vụ khác) thời hạn đề xuất nhiệm vụ gửi về Viện Hàn lâm KHCVN (qua Ban Kế hoạch - Tài chính và file gửi tới Email: khtc@vast.vn) trước ngày 14/3/2017.

Số lượng các đề tài cấp Viện Hàn lâm KHCVN cho kế hoạch 2018 sẽ được thông báo sau. Các đề xuất đề tài KHCVN không đúng mẫu quy định hoặc gửi về sau thời hạn quy định trên đều không hợp lệ và không được chấp nhận, xem xét.

Đề nghị lãnh đạo các đơn vị thông báo công khai rộng rãi, niêm yết trên bảng tin để các tập thể, cán bộ khoa học thực hiện việc đề xuất và tham gia đăng ký tuyển chọn đề tài, nhiệm vụ KHCVN cho kế hoạch năm 2018 của Viện Hàn lâm ./.



**DANH MỤC CÁC CHƯƠNG TRÌNH /ĐỀ ÁN QUỐC GIA VỀ KH&CN
ĐÃ ĐƯỢC THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ PHÊ DUYỆT**

(Biểu yêu cầu của Bộ KH&CN kèm theo CV số 209/BKH&CN-KH&CN ngày 23/1/2017)

Stt	Số QĐ, ngày	Tên Chương trình/ Đề án
1	712/QĐ-TTg ngày 21/5/2010	Chương trình Quốc gia nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm hàng hóa của doanh nghiệp Việt Nam đến năm 2020
2	19/2014/QĐ-TTg ngày 5/3/2014	Áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2000/2008 vào hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước.
3	1747/QĐ-TTg ngày 13/10/2015	Chương trình hỗ trợ ứng dụng và chuyển giao tiên bộ khoa học và công nghệ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội nông thôn và miền núi giai đoạn 2016-2025
4	1062/QĐ-TTg ngày 14/6/2016	Chương trình hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ giai đoạn 2016-2020
5	2441/QĐ-TTg ngày 31/12/2010	Chương trình phát triển sản phẩm Quốc gia đến năm 2020
6	2457/QĐ-TTg ngày 31/12/2010	Chương trình Quốc gia phát triển công nghệ cao đến năm 2020
7	677/QĐ-TTg ngày 10/5/2011	Chương trình đổi mới công nghệ Quốc gia đến năm 2020
8	538/QĐ-TTg ngày 16/4/2014	Chương trình hợp tác nghiên cứu song phương và đa phương về khoa học và công nghệ đến năm 2020
9	1069/QĐ-TTg ngày 4/7/2014	Chương trình tìm kiếm và chuyển giao công nghệ nước ngoài đến năm 2020
10	592/QĐ-TTg ngày 22/5/2012	Chương trình hỗ trợ phát triển doanh nghiệp KH&CN và tổ chức KH&CN công lập thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm
11	2075/QĐ-TTg ngày 8/11/2013	Chương trình phát triển thị trường KH&CN đến năm 2020
12	844/QĐ-TTg ngày 18/5/2016	Đề án hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025
13	2395/QĐ-TTg ngày 25/12/2015	Đề án đào tạo, bồi dưỡng nhân lực KH&CN ở trong nước và nước ngoài bằng ngân sách nhà nước
14	1671/QĐ-TTg ngày 28/9/2015	Chương trình bảo tồn và sử dụng bền vững nguồn gen đến năm 2025, định hướng đến năm 2030
15	317/QĐ-TTg ngày 15/3/2012	Đề án nâng cao năng lực của TT ứng dụng tiên bộ KH&CN, TT kỹ thuật TCDLCL thuộc các tỉnh, tp trực thuộc Trung ương
16	2496/QĐ-TTg ngày 16/12/2016	Đề án tăng cường cơ sở vật chất, nâng cao năng lực đội ngũ nhà giáo, cán bộ nghiên cứu và đổi mới hoạt động nghiên cứu KH, chuyển giao CN trong các cơ sở giáo dục đại học và giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2017-2025
17	380/QĐ-TTg ngày 14/3/2015	Chương trình phát triển vật lý đến năm 2020

Lưu ý: Thông tin chi tiết về các Chương trình xem trên website của Chính phủ và cổng thông tin điện tử của Bộ KH&CN

DANH MỤC CÁC CHƯƠNG TRÌNH KH&CN TRỌNG ĐIỂM CẤP QUỐC GIA
(Biểu yêu cầu của Bộ KH&CN kèm theo CV số 209/BKHCN-KHTH ngày 23/1/2017)

Stt	Mã số	Tên Chương trình/ Đề án
1	KX.01/16-20	Nghiên cứu các vấn đề trọng yếu của khoa học xã hội và nhân văn phục vụ phát triển kinh tế xã hội
2	KX.04/16-20	Nghiên cứu về khoa học lý luận chính trị
3	KC.01/16-20	Nghiên cứu công nghệ và phát triển sản phẩm công nghệ thông tin phục vụ Chính phủ điện tử
4	KC.02/16-20	Nghiên cứu ứng dụng và phát triển vật liệu mới
5	KC.05/16-20	Nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ năng lượng
6	KC.08/16-20	Nghiên cứu KH&CN phục vụ bảo vệ môi trường và phòng tránh thiên tai
7	KC.09/16-20	Nghiên cứu KH&CN phục vụ quản lý biển, hải đảo và phát triển kinh tế biển
8	KC.10/16-20	Nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ tiên tiến phục vụ bảo vệ và chăm sóc sức khỏe cộng đồng

DANH MỤC CÁC CHƯƠNG TRÌNH /ĐỀ ÁN KH&CN CẤP QUỐC GIA ĐƯỢC THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ GIAO BỘ, NGÀNH THỰC HIỆN

(Biểu yêu cầu của Bộ KH&CN kèm theo CV số 209/BKHCN-KHTH ngày 23/1/2017)

Stt	Số QĐ, ngày	Tên Chương trình/ Đề án
I	Bộ Công thương	
1	01/2006/QĐ-TTg ngày 03/01/2006	Hệ thống các Đề án, dự án để thực hiện nhiệm vụ: “Phát triển ứng dụng bức xạ và đồng vị phóng xạ trong công nghiệp”.
2	14/2007/QĐ-TTg ngày 25/01/2007	Đề án phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học trong lĩnh vực công nghiệp chế biến đến năm 2020
3	61/2007/QĐ-TTg ngày 07/5/2007	Chương trình nghiên cứu khoa học công nghệ trọng điểm quốc gia phát triển công nghiệp hoá dược đến năm 2020.
II	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	
1	11/2006/QĐ-TTg ngày 12/01/2006	Chương trình trọng điểm phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn đến năm 2020.
2	97/2007/QĐ-TTg ngày 29/6/2007	Đề án phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học trong lĩnh vực Thủy sản.
3	27/2007/QĐ-TTg ngày 5/1/2012	Chương trình KH&CN phục vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 11-15 (tiếp tục đt 2016-2020)
III	Bộ Tài nguyên và Môi trường	
1	2630/QĐ-BKHCN ngày 29/8/2011	Chương trình khoa học và công nghệ phục vụ Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu.
IV	Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam	
1	965/QĐ-BKHCN ngày 26/4/2016	Chương trình Khoa học và công nghệ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội vùng Tây Nguyên trong liên kết vùng và hội nhập quốc tế.
2	838/QĐ-BKHCN ngày 12/4/2016	Chương trình KH&CN độc lập cấp nhà nước về công nghệ vũ trụ giai đoạn 2016-2020
V	Đại học Quốc gia Hà Nội	
1	1746/QĐ-BKHCN ngày 28/6/2013	Chương trình KH&CN phục vụ phát triển KT-XH vùng Tây Bắc
VI	Viện Hàn lâm KH&XH Việt Nam, ĐH Quốc gia TP HCM	
1	CV số 5798/VPCP-KGVX ngày 17/7/2013	Chương trình KH&CN trọng điểm cấp nhà nước phục vụ phát triển bền vững vùng Tây Nam Bộ đến năm 2020, tầm nhìn đến 2030
VII	Bộ giáo dục và Đào tạo	
1	888/QĐ-BKHCN ngày 4/5/2015	Chương trình KH&CN “Nghiên cứu phát triển khoa học giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện nền giáo dục Việt Nam”
VIII	Ủy ban Dân tộc	
1	1641/2007/QĐ-TTg ngày 29/6/2015	Chương trình KH&CN “Những vấn đề cơ bản và cấp bách về các dân tộc thiểu số và chính sách dân tộc ở Việt Nam đến năm 2030”

Đinh Tuấn

**PHIẾU ĐỀ XUẤT ĐẶT HÀNG VẤN ĐỀ, NHIỆM VỤ NHIỆM VỤ KHHCN
CẤP QUỐC GIA NĂM 2017**

(Theo Thông tư 07/2014/TT--BKHCN ngày 26/5/2014)

- 1) Tên vấn đề nhiệm vụ KHHCN:
- 2) Hình thức thực hiện (Một trong các hình thức: đề tài KHHCN hoặc dự án SXTN, đề án khoa học hoặc dự án KHHCN, chương trình KHHCN):
- 3) Mục tiêu:
- 4) Tính cấp thiết đối với phát triển KHHCN (Tầm quan trọng, tính thời sự hoặc cấp bách...):
- 5) Các nội dung chính và kết quả dự kiến:
- 6) Khả năng và địa chỉ áp dụng:
- 7) Dự kiến hiệu quả mang lại
- 8) Dự kiến thời gian thực hiện (số tháng, bắt đầu từ...)
- 9) Thông tin khác (Chỉ áp dụng đối với dự án SXTN hoặc dự án KHHCN):

9.1 Xuất xứ hình thành:

(Nếu là Dự án SXTN cần nêu rõ: Kết quả của các đề tài KHHCN; kết quả khai thác sáng chế, giải pháp hữu ích hoặc kết quả KHHCN từ nước ngoài.

Nếu là dự án KHHCN cần nêu rõ: nguồn hình thành của dự án KHHCN, tên Dự án đầu tư sản xuất, các quyết định phê duyệt liên quan..)

9.2 Khả năng huy động nguồn vốn ngoài NSNN: (sự tham gia của doanh nghiệp, cơ sở sx...)

* Xác định hướng nghiên cứu của đề xuất (Chọn một trong các hướng sau: 1. Công nghệ thông tin, Điện tử; 2. Tự động hoá và Công nghệ vũ trụ; 3. Công nghệ sinh học; Khoa học vật liệu; 4. Đa dạng sinh học và Các chất có hoạt tính sinh học; 5. Khoa học Trái đất; 6. Khoa học và Công nghệ Biển; 7. Môi trường và Năng lượng ; 8. Khác):

Ngày tháng năm 20..

Cơ quan đề xuất đặt hàng

(Họ tên, chữ ký, đóng dấu đối với tổ chức)

Ghi chú:

- 1) Căn cứ đề xuất dựa vào các chương trình cấp Nhà nước tại Phụ lục 3,4
 - 2) Đề xuất gửi về Viện Hàn lâm qua Ban KHTC, file gửi tới địa chỉ email: khtc@vast.vn trước ngày 14/3/2017.
 - 3) Phiếu đề xuất đặt hàng được trình bày không quá 4 trang khổ A4
- * Là cơ sở chuyển tới các Hội đồng chuyên ngành để sơ tuyển

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐỀ XUẤT

**Đề tài KHCN thuộc các hướng KHCN ưu tiên
cấp Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam**

I. Thông tin về cá nhân đề xuất và đơn vị:

1. Họ tên cá nhân đề xuất:

Chức danh khoa học:

Email:

2. Đơn vị công tác:

Địa chỉ:

Năm sinh:

Điện thoại di động:

II. Thông tin về đề xuất

1. Tên đề tài: ...

Tên tiếng Anh: ...

2. Hướng KHCN ưu tiên:

. Mã số hướng: ...

3. Tính cấp thiết, yêu cầu và sự cần thiết tiến hành đề tài: ...

4. Mục tiêu của đề tài: ...

5. Những nội dung nghiên cứu chủ yếu: ...

6. Những sản phẩm dự kiến: ...

- Sản phẩm nghiên cứu và phát triển công nghệ: (*Ghi rõ số lượng, khối lượng, qui cách và chủng loại. Ghi rõ sản phẩm quan trọng, sản phẩm đặc thù – nếu có*)

- Công bố: (*Ghi rõ số lượng bài báo và loại tạp chí dự kiến đăng*)

- Sở hữu trí tuệ: (*Ghi rõ số lượng bằng sáng chế hoặc giải pháp hữu ích*)

- Đào tạo: (*Ghi rõ số lượng tiến sỹ, thạc sỹ dự kiến sẽ hỗ trợ đào tạo*)

7. Tự xếp hạng đề xuất (A, B hoặc C):

(Hướng dẫn xếp hạng đề xuất:

- *Hạng A: Có sản phẩm cụ thể và đề xuất phải đáp ứng một trong các tiêu chí bắt buộc sau đây:*

+ *Có công bố trên các tạp chí thuộc danh mục SCI hoặc SCI-E;*

+ *Có đăng ký sở hữu trí tuệ (bằng sáng chế hoặc giải pháp hữu ích);*

+ *Có sản phẩm quan trọng (Sản phẩm có ý nghĩa quan trọng trong lĩnh vực An ninh – Quốc phòng, phát triển Kinh tế - Xã hội nằm trong diện không được công bố, khó công bố hoặc công bố có điều kiện). Sản phẩm này sẽ do Hội đồng khoa học ngành xác định tại phiên họp.*

- *Hạng B: Có sản phẩm cụ thể và đề xuất phải đáp ứng một trong các tiêu chí bắt buộc sau đây:*

+ *Có công bố trên các tạp chí quốc tế (không thuộc danh mục SCI và SCI-E); trên các tạp chí của Viện Hàn lâm KHCNVN; trên các tạp chí khoa học cấp quốc gia;*

+ *Có đăng ký nhãn hiệu hàng hóa hoặc kiểu dáng;*

+ *Có sản phẩm đặc thù (Sản phẩm có ý nghĩa thực tiễn, giải quyết các vấn đề cụ thể, cấp bách). Sản phẩm này sẽ do Hội đồng khoa học ngành xác định tại phiên họp.*

- *Hạng C: Không đáp ứng tiêu chí nào trong các tiêu chí bắt buộc nêu trên.)*

8. Thời gian thực hiện (từ đến):

9. Kinh phí dự kiến: ...

....., ngày ... tháng ... năm ...

Cá nhân đề xuất

(ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- *Bản đề xuất trình bày ngắn gọn không quá 3 trang A4.*

- *Mỗi nội dung đề xuất chỉ được nộp ở 1 trong các hướng KHCN ưu tiên cấp Viện HLKHCNVN.*

- *Đề xuất gửi về Viện Hàn lâm qua Ban KHTC trước ngày 14/3/2017.*

- *Quy định về quản lý các đề tài thuộc các hướng KHCN ưu tiên cấp Viện Hàn lâm KHCNVN tại Quyết định số 1061/QĐ-KHCNVN ngày 21/7/2014*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm ...

ĐỀ XUẤT

Đề tài độc lập trẻ cấp Viện Hàn lâm KHCNVN

I. THÔNG TIN VỀ CÁ NHÂN ĐỀ XUẤT VÀ ĐƠN VỊ:

1. Họ tên cá nhân đề xuất:

Chức danh khoa học:

Email:

2. Đơn vị công tác:

Địa chỉ:

Năm sinh:

Điện thoại di động:

II. THÔNG TIN VỀ ĐỀ XUẤT

1. Tên đề tài: ...

Tên tiếng Anh: ...

2. Hướng KHCN (Chọn một trong các hướng sau: Công nghệ thông tin, Điện tử, Tự động hóa và Công nghệ vũ trụ; Công nghệ sinh học; Khoa học vật liệu; Đa dạng sinh học và Các chất có hoạt tính sinh học; Khoa học trái đất; Khoa học và Công nghệ biển; Môi trường và Năng lượng):

3. Tính cấp thiết, yêu cầu và sự cần thiết tiến hành đề tài: ...

4. Mục tiêu của đề tài: ...

5. Những nội dung nghiên cứu chủ yếu: ...

6. Những sản phẩm dự kiến: ...

- Sản phẩm nghiên cứu và phát triển công nghệ: (Ghi rõ số lượng, khối lượng, qui cách và chủng loại. Ghi rõ sản phẩm quan trọng, sản phẩm đặc thù – nếu có)

- Công bố: (Ghi rõ số lượng bài báo và loại tạp chí dự kiến đăng)

- Sở hữu trí tuệ: (Ghi rõ số lượng bằng sáng chế hoặc giải pháp hữu ích)

- Đào tạo: (Ghi rõ số lượng tiến sỹ, thạc sỹ dự kiến sẽ hỗ trợ đào tạo)

7. Tự xếp hạng đề xuất (A, B):

(Hướng dẫn xếp hạng đề xuất:

- Hạng A: Có sản phẩm cụ thể và đề xuất phải đáp ứng một trong các tiêu chí bắt buộc sau đây:

+ Có công bố trên các tạp chí thuộc danh mục SCI hoặc SCI-E;

+ Có đăng ký sở hữu trí tuệ (bằng sáng chế hoặc giải pháp hữu ích);

+ Có sản phẩm quan trọng (Sản phẩm có ý nghĩa quan trọng trong lĩnh vực an ninh - quốc phòng, phát triển kinh tế - xã hội nằm trong diện không được công bố, khó công bố hoặc công bố có điều kiện). Sản phẩm này sẽ do Hội đồng khoa học ngành xác định tại phiên họp.

- Hạng B: Có sản phẩm cụ thể và đề xuất phải đáp ứng một trong các tiêu chí bắt buộc sau đây:

+ Có công bố trên các tạp chí quốc tế (không thuộc danh mục SCI và SCI-E); trên các tạp chí của Viện Hàn lâm KHCNVN; trên các tạp chí khoa học cấp quốc gia;

+ Có đăng ký nhãn hiệu hàng hóa hoặc kiểu dáng;

+ Có sản phẩm đặc thù (Sản phẩm có ý nghĩa thực tiễn, giải quyết các vấn đề cụ thể, cấp bách). Sản phẩm này sẽ do Hội đồng khoa học ngành xác định tại phiên họp.

8. Thời gian thực hiện (từ đến):

9. Kinh phí dự kiến: ...

Thủ trưởng đơn vị đề xuất

(Ký, ghi rõ họ tên)

Cá nhân đề xuất

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- Bản đề xuất trình bày ngắn gọn không quá 3 trang A4.

- Đề xuất gửi về Viện Hàn lâm qua Ban KHTC trước ngày 14/3/2017.

- Quy định về quản lý các đề tài độc lập trẻ cấp Viện Hàn lâm KHCNVN tại Quyết định số 1499 /QĐ-KHCNVN ngày 1/10/2014

**ĐỀ XUẤT ĐỀ TÀI, DỰ ÁN, NHIỆM VỤ KHCN ĐỘC LẬP
CẤP VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM**

I. THÔNG TIN VỀ CÁ NHÂN ĐỀ XUẤT VÀ ĐƠN VỊ:

1. Họ tên cá nhân đề xuất:

Chức danh khoa học:

Email:

Năm sinh:

Điện thoại di động:

2. Đơn vị công tác:

Địa chỉ:

II. THÔNG TIN VỀ ĐỀ XUẤT

1. Tên đề tài: ...

Tên tiếng Anh: ...

2. Lĩnh vực, hướng KHCN của đề tài:

3. Tính cấp thiết, yêu cầu và sự cần thiết tiến hành đề tài: ...

4. Mục tiêu của đề tài: ...

5. Những nội dung nghiên cứu chủ yếu: ...

6. Những sản phẩm dự kiến: ...

- Sản phẩm KHCN chính: (Số lượng, qui cách và chủng loại).

- Công bố: (Số lượng bài báo đăng trên tạp chí trong nước/quốc tế dự kiến).

- Sở hữu trí tuệ: (Loại sở hữu trí tuệ (bằng sáng chế, giải pháp hữu ích, nhãn hiệu, kiểu dáng công nghiệp,...), số lượng).

- Đào tạo: (Số lượng NCS, học viên cao học dự kiến sẽ hướng dẫn hoặc hỗ trợ đào tạo).

7. Thời gian thực hiện (từ đến):

8. Kinh phí dự kiến: ...

....., ngày ... tháng ... năm ...

Cá nhân đề xuất

(ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

- Đề xuất đề tài trình bày ngắn gọn trong 1-2 trang A4

- Đề xuất gửi về Viện Hàn lâm qua Ban KHTC trước ngày 14/3/2017.

- Quy định về quản lý các đề tài độc lập cấp Viện Hàn lâm KHCNVN tại Quyết định số 1497/QĐ-KHCNVN ngày 1/10/2014

**ĐỀ XUẤT ĐỀ TÀI KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
THUỘC CHƯƠNG TRÌNH VẬT LÝ CẤP VIỆN HÀN LÂM KHCNVN**

I. Thông tin về cá nhân đề xuất và đơn vị:

1. Họ tên cá nhân đề xuất:

Chức danh khoa học:

Email:

Năm sinh:

Điện thoại di động:

2. Đơn vị đăng ký chủ trì:

Địa chỉ:

II. Thông tin về đề xuất

1. Tên đề tài: ...

Tên tiếng Anh: ...

2. Lĩnh vực, hướng KHCN của đề tài:

3. Tính cấp thiết, yêu cầu và sự cần thiết tiến hành đề tài: ...

4. Mục tiêu của đề tài: ...

5. Những nội dung nghiên cứu chủ yếu: ...

6. Những sản phẩm dự kiến: ...

- Sản phẩm KHCN chính: (Số lượng, qui cách và chủng loại).

- Công bố: (Số lượng bài báo đăng trên tạp chí trong nước/quốc tế dự kiến).

- Sở hữu trí tuệ: (Loại sở hữu trí tuệ (bằng sáng chế, giải pháp hữu ích, nhãn hiệu, kiểu dáng công nghiệp,...), số lượng).

- Đào tạo: (Số lượng NCS, học viên cao học dự kiến sẽ hướng dẫn hoặc hỗ trợ đào tạo).

7. Thời gian thực hiện (từ đến):

8. Kinh phí dự kiến: ...

....., ngày ... tháng ... năm ...

**Thủ trưởng đơn vị đăng ký
chủ trì đề tài**
(Họ tên, chữ ký, đóng dấu)

Cá nhân đề xuất đề tài
(Họ tên, chữ ký)

Ghi chú:

- Đề xuất đề tài trình bày ngắn gọn trong 1-2 trang A4

- Đề xuất gửi về Viện Hàn lâm qua Ban KHTC trước ngày 14/3/2017.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHIẾU ĐỀ XUẤT CÁC NHIỆM VỤ KHHCN ỦY QUYỀN

(Cho dự án điều tra cơ bản, dự án sự nghiệp môi trường, dự án thuộc Chương trình
Biển Đông – Hải đảo)

1. Tên nhiệm vụ:
2. Thuộc chương trình:
3. Cơ quan chủ trì nhiệm vụ:
4. Cơ quan chủ quản :
5. Cơ quan phối hợp thực hiện nhiệm vụ:
6. Thời gian thực hiện
7. Kinh phí dự kiến
 - Ngân sách nhà nước:
 - Ngân sách địa phương:
 - Khác:
8. Căn cứ pháp lý và sự cần thiết phải thực hiện nhiệm vụ:
9. Mục tiêu của nhiệm vụ:
10. Phạm vi, quy mô nhiệm vụ:
11. Địa điểm thực hiện nhiệm vụ:
12. Phương pháp thực hiện nhiệm vụ:
13. Nội dung chi tiết của nhiệm vụ:
14. Tiến độ thực hiện:
15. Kết quả, sản phẩm dự kiến của nhiệm vụ:
 - Sản phẩm của dự án phải đáp ứng tiêu chí của Chương trình (Phụ lục 2).
 - Sản phẩm nghiên cứu phát triển khoa học và công nghệ
 - Công bố khoa học
 - Sở hữu trí tuệ
 - Đào tạo
16. Địa chỉ bàn giao sử dụng:

Đơn vị đăng ký chủ trì
(Ký tên và đóng dấu)

....., ngày tháng năm 20
Cá nhân đăng ký chủ nhiệm
(Ký tên ghi rõ họ và tên)

Ghi chú: - Bản đề cương trình bày ngắn gọn không quá 3 trang A4.

- Đề xuất gửi về Viện Hàn lâm qua Ban KHHC trước ngày 14/3/2017.

- Quy định về quản lý các đề tài độc lập trẻ cấp Viện Hàn lâm KHHCNVN tại Quyết định số 1496/QĐ-KHHCNVN ngày 1/10/2014